

Số: 5201/KH-UBND

Quảng Nam, ngày 27 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH

Tổ chức phong trào thi đua

“Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị (khoá XI) về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 27/11/2015 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI và Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 05 năm (2016-2020) của tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/4/2016 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội miền núi tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2017-2021, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách khuyến khích thoát nghèo bền vững tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2017-2021.

Thực hiện Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Phong trào thi đua) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân về nội dung, mục tiêu giảm nghèo bền vững; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự đồng tâm, hiệp lực của toàn xã hội trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020.

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong công tác giảm nghèo và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh trong thời gian qua; đẩy mạnh việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi tập

thể, cá nhân, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã hội góp phần thực hiện thắng lợi chương trình giảm nghèo của Đảng và Nhà nước.

- Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, phấn đấu đến năm 2020 giảm tỷ lệ hộ nghèo cả tỉnh bình quân năm từ 2% - 2,5% (hiện nay còn 11,13% theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016 - 2020); trong đó, khu vực đồng bằng giảm ít nhất từ 1,5% - 2%/năm, khu vực miền núi giảm ít nhất 5%/năm, các huyện nghèo, xã nghèo giảm mỗi năm ít nhất 7%. Phấn đấu đến năm 2020, khu vực đô thị không còn hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo các huyện đồng bằng còn dưới 2%, các huyện miền núi, trung du còn dưới 7%; cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, bảo đảm thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo trong tỉnh cuối năm 2020 tăng lên 1,5 lần so với cuối năm 2015.

2. Yêu cầu

- Giảm nghèo bền vững là nội dung quan trọng, là nhiệm vụ, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội. Phong trào “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” là một trong những nội dung quan trọng của Giảm nghèo bền vững, do đó các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cần phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thường xuyên, liên tục trong giai đoạn 2016 - 2020.

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở, với hình thức đa dạng, nội dung phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi ngành, mỗi địa phương; phát huy được tinh thần tự nguyện, sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

- Chú trọng việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, phổ biến những sáng kiến, kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo trong thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo; đồng thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua góp phần giảm nghèo bền vững, huy động các tập thể, cá nhân trong và ngoài nước, các doanh nghiệp có những việc làm thiết thực tham gia đóng góp công sức trí tuệ, của cải vật chất để hỗ trợ, giúp đỡ địa phương, cơ sở, cộng đồng và các hộ gia đình nghèo để vượt qua khó khăn, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững.

2. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, các Hội cấp tỉnh, các lực lượng vũ trang và các doanh nghiệp của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng, hướng dẫn kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua; tập trung vào các hoạt động nghiên cứu, phát huy sáng kiến trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chính sách, đề xuất các giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

3. Các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường thị trấn căn cứ điều

kiện thực tiễn của địa phương mình đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo, bố trí và huy động tối đa nguồn lực nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu; gắn Phong trào thi đua với phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia hưởng ứng tích cực Phong trào thi đua, gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

5. Từng thôn, khối phố, cộng đồng dân cư thi đua đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và từng bước làm giàu, hỗ trợ người nghèo phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống và cùng nhau vươn lên thoát nghèo bền vững.

6. Các hộ gia đình thi đua chủ động vượt khó vươn lên thoát nghèo và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác phát triển kinh tế và cùng nhau vươn lên thoát nghèo.

III. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng

Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể đoàn thể chính trị - xã hội, các Hội cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức kinh tế, xã hội nghề nghiệp trong và ngoài tỉnh; các cá nhân, hộ gia đình, người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài, cơ quan tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế, có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức, thực hiện phong trào thi đua “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

2. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các Sở, Ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh:

- Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, điều chỉnh ngưỡng đo lường các chỉ số thiếu hụt áp dụng phù hợp với từng khu vực trong bộ tiêu chí xác định hộ nghèo của tỉnh.

- Giám sát việc rà soát và công nhận hộ nghèo tại các địa phương đảm bảo thực chất, chính xác; giám sát có hiệu quả việc thực hiện các chính sách giảm nghèo.

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Có sáng kiến, giải pháp trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện cơ chế chính sách, hướng dẫn hoặc chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

- Chủ động, tích cực nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách giảm nghèo phù hợp tình hình và yêu cầu thực

tế; đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, cơ sở, khuyến khích và phát huy vai trò của cộng đồng, tập trung ưu tiên, hỗ trợ cho các địa bàn nghèo, vùng đặc biệt khó khăn thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo.

- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia phát triển sản xuất kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững, không tái nghèo.

b) Đối với huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho các xã, thôn, bản nghèo trên địa bàn.

- Phân bổ, sử dụng kinh phí đúng chế độ và quyết toán đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo vượt chỉ tiêu kế hoạch do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm.

c) Đối với cấp xã:

- Triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; ưu tiên hỗ trợ cho các thôn, bản nghèo trên địa bàn.

- Sử dụng nguồn kinh phí đúng chế độ và quyết toán đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững; có quy chế quản lý, duy trì, thu hồi và luân chuyển được phần vốn của ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các dự án mô hình giảm nghèo.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo vượt chỉ tiêu kế hoạch do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố giao hằng năm.

- Rà soát công nhận hộ nghèo đảm bảo khách quan, chính xác và không có trường hợp khiếu nại về kết quả công nhận hộ nghèo.

d) Đối với thôn, khối phố:

- Hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Xây dựng được quy chế quản lý, duy trì, thu hồi và luân chuyển được phân vốn của ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các dự án mô hình giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả và nhân rộng được các mô hình giảm nghèo trên địa bàn và cộng đồng.

- Huy động có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân, cộng đồng để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Điều kiện sống của người nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, nhất là về thu nhập, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin; được tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo vượt chỉ tiêu kế hoạch do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn giao hằng năm.

Rà soát công nhận hộ nghèo đảm bảo khách quan, chính xác và không có trường hợp khiếu nại về kết quả công nhận hộ nghèo.

d) Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo:

- Có ý thức, trách nhiệm trong việc chủ động phát huy nội lực để thoát nghèo; tự nguyện đăng ký thoát nghèo.

- Có những sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề, thực hiện có hiệu quả các mô hình giảm nghèo, tạo được việc làm và tăng thu nhập.

- Thoát nghèo bền vững (không tái nghèo, tái cận nghèo, trừ trường hợp bất khả kháng) từ 03 năm trở lên và tạo điều kiện, giúp đỡ, hỗ trợ các hộ nghèo khác trên địa bàn cùng vươn lên thoát nghèo.

- Sử dụng vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, vượt khó vươn lên thoát nghèo (nếu có).

e) Đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giảm nghèo:

Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực công tác, bám sát cơ sở, có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện và tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong thực hiện chương trình giảm nghèo.

f) Đối với các doanh nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh; tổ hợp tác; hợp tác xã và hộ gia đình sản xuất, kinh doanh:

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ người nghèo.

- Liên kết, phối hợp sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm của người nghèo; triển khai thực hiện các mô hình giảm nghèo, dạy nghề và tạo việc làm đối với người nghèo; nhận và giải quyết việc làm, tạo thu nhập ổn định cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

3. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương; các Cụm, Khối thi đua của tỉnh đua kết quả tổ chức, triển khai phong trào thi đua này thành một trong những tiêu chí để đánh giá thi đua và khen thưởng toàn diện hằng năm.

- Tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định.

- Các tổ chức, cá nhân hộ gia đình, doanh nghiệp tham gia tích cực trong hỗ trợ xây dựng nhà ở, giúp đỡ những hộ nghèo, hộ cận nghèo, thôn nghèo vươn lên thoát nghèo; ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” và các Quỹ an sinh khác được các cấp khen thưởng theo thẩm quyền.

b) Khen thưởng sơ kết và tổng kết phong trào thi đua:

- Khen thưởng sơ kết phong trào thi đua (năm 2018): Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố tổ chức sơ kết và khen thưởng theo thẩm quyền.

- Khen thưởng tổng kết phong trào thi đua (năm 2021): Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết Phong trào thi đua vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Thi đua yêu nước năm 2021 (11/6/2021); tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua và đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh triển khai và thực hiện nghiêm túc Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh phát động; Xây dựng kế hoạch và tiêu chí thi đua cụ thể trong triển khai tổ chức thực hiện Phong trào thi đua một cách thiết thực, hiệu quả nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các cơ quan truyền thông, các ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, đoàn thể chính trị - xã hội, các Hội có trách nhiệm tuyên truyền, vận động các hội viên, đoàn viên của mình tích cực tham gia thực hiện tốt các nội dung mà Phong trào thi đua phát động trong phạm vi toàn tỉnh; phát huy được tinh thần, ý thức tự nguyện và sự sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

4. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã

hộ, các Hội cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh căn cứ Kế hoạch này và điều kiện cụ thể xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn và triển khai tổ chức, triển khai sâu rộng Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí. Hằng năm, chủ động tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Phong trào thi đua và báo cáo tình hình tổ chức thực hiện về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

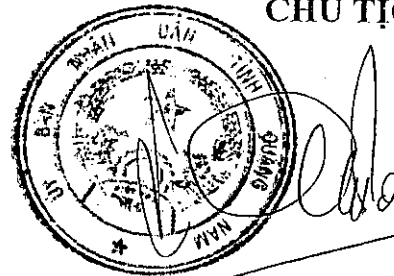
5. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua và tổ chức triển khai, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có nội dung chưa phù hợp, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung. / 2-6

Nơi nhận:

- Bộ Lao động Thương binh và xã hội;
- Ban TĐKT TW;
- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Ban TĐ-KT các tỉnh trong Cụm(QNg, BĐ, PY, KH);
- Các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị xã, thành phố;
- Các DN trên địa bàn tỉnh;
- Ban TĐKT tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN, KG-VX, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đình Văn Thu

